

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 29 - 03- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hà

Bà Nguyễn Thị Thoa

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST- HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Vũ Đăng H, sinh năm 1991 tại Hải Phòng; nơi cư trú: thôn B, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đăng K (đã chết) và bà Phạm Thị H; chưa có vợ con; Nhân thân: Bản án số 19/2011/HSST ngày 20/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Đăng H 48 tháng tù về tội Cướp tài sản; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 12/2019/HS-ST ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng xử phạt Vũ Đăng H 12 (mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 27/2020/HS-ST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Vũ Đăng H 30 (ba mươi) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/11/2022; có mặt.

2. Vũ Đăng N, sinh năm 1991 tại Hải Phòng; nơi cư trú: thôn B, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ

Đặng K và bà Nguyễn Thị N ; có vợ là Trần Thị Nh và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 02/2019/HS-ST ngày 04/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, Thái Bình xử phạt Vũ Đăng N 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 12/2019/HS-ST ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng xử phạt Vũ Đăng N phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 02/2019/HS-ST ngày 04/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, Thái Bình, buộc phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 (ba mươi) tháng tù. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/11/2022; có mặt.

- Bị hại: Lê Thị Kiều A , sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn Đ , xã H , huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt đến phiên tranh luận và xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền ăn tiêu nên H và N rủ nhau cùng đi trộm cắp tài sản. N mang theo một vạm phá khoá bằng kim loại sáng màu, hình chữ T, tay cầm hình trụ dài khoảng 12^{cm}, đường kính khoảng 1^{cm}; đoạn vắn hình trụ, dài khoảng 5-6^{cm}, đường kính khoảng 1^{cm}, một đầu nhọn rí sắt, để trong túi ngoài áo khoác mục đích để làm công cụ trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, H và N phát hiện thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA PS150i, màu sơn trắng, biển kiểm soát 29D2 – 364.19 của chị Lê Thị Kiều A dựng tại sân phía trước bên trái quán SPA Phương Mon ở thôn Ngõ Dương, xã An Hoà, huyện An Dương, Hải Phòng không có ai trông coi. H dừng xe và ngồi trên xe mô tô đợi, N đi bộ vào mở khoá khởi động xe nhưng không mở được nên đã dắt xe mô tô biển kiểm soát 29D2 – 364.19 ra ngoài. Khi dắt được xe mô tô ra đường, N n chuyển sang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15H1-183.68 chở H ngồi phía sau, đồng thời N dùng chân trái đẩy xe mô tô biển kiểm soát 29D2 – 364.19 đi về phía Quốc lộ 10. Khi cả hai đang đẩy xe mô tô trộm cắp được đến cửa hàng xăng dầu Petrolimex số 42 ở xã Hồng Phong, huyện An Dương, Hải Phòng thì bị anh Nguyễn Văn N (Cán bộ thuộc Công an xã Quốc Tuấn) yêu cầu dừng lại kiểm tra. Huy vớt xe mô tô biển kiểm soát 29D2 – 364.19 lại, nhảy lên phía sau xe mô tô biển kiểm soát 15H1-183.68 để N điều khiển để bỏ chạy. Trên đường bỏ chạy, N đã làm rơi chiếc vạm phá khoá. Khi cả hai đang bỏ chạy thì N bị anh N không chế, giữ lại còn H bỏ chạy vào đường thôn Hoàng Lâu thì bị quần chúng nhân dân giữ lại. Sau đó, lực lượng công an đưa N và H về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, qua đấu tranh mở rộng vụ án, các bị cáo còn khai nhận:

Ngày 30/10/2022, tại công trường mầm non xã Đạo Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, N và H đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen đỏ, biển kiểm soát 90B2-593.20 của bà Trần Thị Q trú tại thôn V, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà sau đó mang gửi tại Bệnh viện Đa khoa Phụ Dực, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã tiến hành thu chiếc xe và đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 09/11/2022, tại Tổ 3, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, N và H đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 17F2-4563 của ông Nguyễn Ngọc H trú tại Tổ 3, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình sau đó mang đến Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Bảo gửi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã tiến hành thu giữ xe và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 15H1-183.68 mà Vũ Đăng H và Vũ Đăng N sử dụng để đi Trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này có đăng ký BKS 15B2-733.17 và cũng là vật chứng của vụ Trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 19/10/2022 xóm 3, thôn Nguyệt Áng, xã Thái Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã bàn giao chiếc xe (không bàn giao BKS) cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão để tiến hành điều tra, xử lý theo thẩm quyền; Đối với BKS 15H1-183.68 được xác định là BKS của 01 xe mô tô bị mất trên địa bàn quận Kiến An, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã bàn giao BKS này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến An để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với BKS 90-F1- 5137 thu giữ tại nhà Vũ Đăng N, qua xác minh xác định là BKS của 01 xe mô tô bị mất trên địa bàn huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã bàn giao BKS 90-F1- 5137 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam để tiến hành điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với chiếc vạm phá khóa bằng kim loại sáng màu, hình chữ T các bị can sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản hiện chưa thu hồi được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương tách ra tiếp tục tìm kiếm, xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Đăng N, Vũ Đăng H khai nhận hành vi phạm tội như trên và chỉ do hai bị cáo thực hiện với nhau, không có ai khác cùng tham gia.

Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương đã truy tố bị cáo Vũ Đăng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị cáo Vũ Đăng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Đăng H từ 36 đến 42 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Đăng N từ 15 đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, đến nay không còn yêu cầu bồi thường nào khác. Tịch thu tiêu hủy các đồ vật đã thu giữ được. Trả lại bị cáo Huy chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo nhưng bị cáo còn phải thi hành án phí hình sự nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Khi nói lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Ngày 10 tháng 11 năm 2022, bị cáo N, bị cáo H cùng nhau lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda PS150i, BKS 29D2-364.19 của chị Lê Thị Kiều A. Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương xác định: Chiếc xe mô tô Honda PS150i, BKS 29D2-364.19 có giá trị 24.800.000 đồng. Bị cáo Vũ Đăng N, Vũ Đăng H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản án số 27/2020/HS-ST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Vũ Đăng H 30 tháng tù về tội Trộm

cấp tài sản đã xác định bị cáo tái phạm nguy hiểm nhưng chưa được xóa án tích thì bị cáo H lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo Huy bị truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết quy định tại điểm g (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo N bị truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo Nhấn đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*người phạm tội thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải*", bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về phần hình phạt: Đây là vụ án đồng phạm, trong đó bị cáo H là người đề xuất, đồng thời trực tiếp cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo N cùng thực hành tích cực. Các bị cáo nhân thân đều bị nhiều lần xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Khi bị bắt vì hành vi phạm tội này, các bị cáo khai nhận ra nhiều hành vi phạm tội khác ở nhiều địa phương và đang bị các cơ quan tố tụng giải quyết theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt tù để có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung đối với các bị cáo. Xét đến vai trò, nhân thân bị cáo, điều khoản truy tố thì áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo H cao hơn bị cáo N. Đối với bị cáo N, xét đến mức độ hành vi phạm tội và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt tù là thỏa đáng.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung nhưng xét hoàn cảnh gia đình, các bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về dân sự: Chiếc xe mô tô đã được trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Các bị cáo đều đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại hình chữ L, màu nâu, hình trụ nhỏ, lục năng dài 15cm, đoạn góc vuông dài khoảng 2,5cm; 01 (một) Cờ lê dài khoảng 15cm, bằng kim loại màu

trắng bạc, một đầu có ký hiệu số 14, một đầu có ký hiệu số 10; 01 (một) chìa khóa xe máy của Honda; 01 (một) tua vít đầu 02 cạnh dài khoảng 10cm, phần đầu bằng kim loại màu bạc dài khoảng 04cm, phần tay nắm bằng nhựa màu vàng dài 06cm; 02 (hai) vé xe; 01 (một) áo phông dài tay màu xám đen và 01 (một) quần bò ống dài màu xanh của Vũ Đăng H ; 01 (một) áo khoác màu xám, 01 (một) quần vải ống dài màu xám xanh và 01 (một) đôi giày màu đen của Vũ Đăng N ; 10 gương xe máy đã thu giữ của bị cáo N , bị cáo khai khi mua xe đã tháo gương xe máy ra.

Trả lại bị cáo Vũ Đăng H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Relme 5i, màu xanh, Imei 1: 860343040365697; Imei 2: 860343040365689, ốp lưng bằng nhựa màu trắng - xanh - đen có dòng chữ adidas; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM-1190, màu đen, Imei 1: 356956091577034, Imei 2: 356956094577091.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Vũ Đăng H 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 11/11/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Vũ Đăng N 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 11/11/2022.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại hình chữ L, màu nâu, hình trụ nhỏ, lục năng dài 15cm, đoạn góc vuông dài khoảng 2,5cm; 01 (một) Cờ lê dài khoảng 15cm, bằng kim loại màu trắng bạc, một đầu có ký hiệu số 14, một đầu có ký hiệu số 10; 01 (một) chìa khóa xe máy của Honda; 01 (một) tua vít đầu 02 cạnh dài khoảng 10cm, phần đầu bằng kim loại màu bạc dài khoảng 04cm, phần tay nắm bằng nhựa màu vàng dài 06cm; 02 (hai) vé xe; 01 (một) áo phông dài tay màu xám đen có hoa văn hình con chim và 01 (một) quần bò ống dài màu xanh; 01 (một) áo khoác màu xám, 01 (một) quần vải ống dài màu xám xanh và 01 (một) đôi giày màu đen ; 10 gương chiếu hậu xe mô tô .

Trả lại bị cáo Vũ Đăng H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Relme 5i, màu xanh, Imei 1: 860343040365697; Imei 2: 860343040365689, ốp lưng bằng nhựa màu trắng - xanh - đen có dòng chữ adidas; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM-1190, màu đen, Imei 1: 356956091577034, Imei 2: 356956094577091 nhưng bị cáo còn phải thi hành tiền án phí hình sự nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành tiền án phí hình sự sơ thẩm (Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27 tháng 02 năm 2023 tại chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Vũ Đăng H, Vũ Đăng N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân t.p Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương; Phòng PV 06 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- UBND xã, phường nơi cư trú của bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hồng Lý

